

Số: /BC-STTTT

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2024; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM

1. Công tác tham mưu với Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh

Tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ theo hướng dẫn của Trung ương, Sở đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 07 quyết định, 01 chỉ thị, 02 kế hoạch; 05 văn bản chỉ đạo để phục vụ phát triển chung của ngành, của tỉnh (có phụ lục kèm theo).

2. Kết quả cụ thể trên từng lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực bưu chính, viễn thông¹:

a) Về Bưu chính

Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, chuyên phát bảo đảm an toàn, an ninh bưu chính phục tốt các quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước. Chỉ đạo Bưu điện tỉnh Bắc Giang phối hợp với huyện, thị xã, thành phố thực hiện đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Đến nay đã thực hiện được 9/10 huyện, thị xã, thành phố (H. Sơn động chưa thực hiện). Theo đó Bưu điện tỉnh bố trí 2 đến 3 nhân viên bưu điện/01 đơn vị để tiếp nhận/trả kết quả giải quyết TTHC².

Hạ tầng bưu chính tiếp tục phát triển ổn định. Trên địa bàn tỉnh có 334 điểm phục vụ bưu chính; số lượng tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích khoảng 55.860 hồ sơ. Tổ chức phát động Hưởng ứng Cuộc thi Viết thư Quốc tế UPU lần thứ 53 (Năm 2024) đến tất cả các em học sinh từ 9 đến 15 tuổi trên địa bàn tỉnh. Kết quả, toàn tỉnh có 134.210 thư các em học sinh tham gia dự thi. Tổng doanh thu bưu chính 6 tháng đầu năm 2024 ước đạt 335 tỷ đồng, bằng 121,8% so với cùng kỳ năm 2023; nộp ngân sách khoảng trên 8,1 tỷ đồng.

b) Về viễn thông, internet, tần số vô tuyến điện:

Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 6/CT-UBND ngày 27/5/2024 về việc tăng cường công tác quản lý tần số và thiết bị vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông bảo đảm an toàn mạng lưới, thông tin liên lạc phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh; tổ chức triển khai Luật Viễn thông; đảm bảo hạ tầng viễn thông trong mùa mưa bão; thực hiện công tác ngầm hóa, chỉnh trang bó gộp mạng cáp viễn thông trên địa

¹ Tổng doanh thu BCVT đạt 1.470 tỷ đồng, nộp ngân sách nhà nước 37.7 tỷ đồng.

² Các đơn vị hỗ trợ 5-8 triệu đồng/01 người/ 01 tháng.

bàn; tuyên truyền chủ trương tắt sóng thông tin di động 2G (tháng 9/2024) của Bộ TTTT; tuyên truyền người dân sử dụng ứng dụng đo tốc độ truy cập Internet (i-Speed) để nâng cao chất lượng dịch vụ di động 4G trên địa bàn.

Hướng dẫn hệ thống đài phát thanh, đài truyền hình (*sử dụng công suất cực đại 150 W trở lên*) thực hiện thủ tục kiểm định theo quy định. Phối hợp Trung tâm tần số VTĐ Khu vực 1 hướng dẫn 03 đơn vị làm thủ tục gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện; kiểm tra 05 đơn vị sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện.

Tham gia ý kiến góp ý kiến thẩm định đối với 56 hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công các khu dân cư, đô thị, quy hoạch; chấp thuận danh mục 34 vị trí xây dựng trạm BTS đảm bảo theo quy hoạch (*VNPT Bắc Giang 19 vị trí; Viettel Bắc Giang 15 vị trí*) đảm bảo theo Quy hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030. Xác nhận 06 đơn vị đủ điều kiện nhận hỗ trợ từ Chương trình VTCI về sử dụng dịch vụ truy cập Internet băng rộng cáp quang.

Hạ tầng viễn thông được nâng cấp, mở rộng, chất lượng phủ sóng, dịch vụ viễn thông được nâng cao. Toàn tỉnh có tổng số 1.596 vị trí cột Ăngten lắp đặt trạm BTS³. Đến nay 99,3% thôn, bản, tổ dân phố có hạ tầng Internet băng rộng cáp quang; 99,5 % diện tích được phủ sóng thông tin di động. Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh (Smartphone) là 84,6%; Tỷ lệ hộ gia đình có điện thoại thông minh (Smartphone) là 94,5%; Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang là 85%; Tỷ lệ UBND các xã, phường, thị trấn kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng là 100%. Tổng doanh thu viễn thông, Internet ước đạt 1.135 tỷ đồng, bằng 103,2% so với cùng kỳ năm 2023; nộp ngân sách trên 29,6 tỷ đồng.

2.2. Về lĩnh vực Chuyển đổi số:

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số, gắn với chủ đề chuyển đổi số quốc gia năm 2024 là “*Phát triển kinh tế số với 4 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số-Động lực quan trọng cho phát triển kinh tế-xã hội nhanh và bền vững*”, bên cạnh việc tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành các văn bản về chuyển đổi, Sở đã ban hành 14 văn bản đơn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương: Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số; hướng dẫn xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ cho các hệ thống thông tin; xác định chi phí phần mềm nội bộ; cập nhật thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, xây dựng, kết nối cơ sở dữ liệu dùng chung, nền tảng, dịch vụ số, dữ liệu mở, hoạt động đầu tư về CNTT, chuyển đổi số; nâng cao chỉ số DTI. Tổ chức 27 hội nghị, tập huấn về sử dụng các nền tảng, dịch vụ dùng chung của tỉnh.

b) Kết quả về triển khai xây dựng chính quyền số

- *Về xây dựng, phát triển hạ tầng số*: Duy trì, quản trị, vận hành tốt hệ thống thông tin tại Trung tâm THDL tỉnh; duy trì đường truyền mạng WAN, đường truyền chuyên dùng đến 100% các sở, ngành, địa phương. Hệ thống Hội nghị họp trực tuyến từ tỉnh đến xã hoạt động ổn định, phục vụ 72 cuộc họp⁴. Phối hợp với Công an tỉnh

³ Với 3.775 trạm BTS. Trong đó: 884 BTS 2G; 1.242 BTS 3G; 1.647 BTS 4G và 02 BTS 5G.

⁴ Với Chính phủ, Bộ, ngành: 28, từ tỉnh đến xã: 17, từ huyện đến xã 27.

duy trì kết nối 1.092 camera về Trung tâm lưu trữ, xử lý dữ liệu của tỉnh.

- Về xây dựng, phát triển nền tảng số phục vụ chuyển đổi số:

Tiếp nhận, vận hành Trung tâm Giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh hoạt động ổn định⁵. Đối với Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường đã hoạt động ổn định, hiệu quả đảm bảo theo Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 29/9/2023, là kênh tương tác hữu ích giữa người dân, doanh nghiệp với Chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh; đến thời điểm hiện tại đã tạo lập 13.196 tài khoản⁶, có 334 phản ánh được các sở, ngành, đại phương tiếp nhận và xử lý trên Hệ thống.

Duy trì, vận hành ổn định Kho dữ liệu số của tỉnh⁷ đáp ứng các quy định, yêu cầu của Bộ TTTT, với 02 nền tảng chính: (1) Nền tảng tích hợp (thực hiện tích hợp động thông qua API, tích hợp thông qua Agent, tích hợp dữ liệu từ các file Template Excel), lưu trữ và làm sạch dữ liệu; (2) nền tảng tổng hợp, phân tích, khai phá dữ liệu. Đến nay Kho dữ liệu số của tỉnh đã tích hợp, lưu trữ 39 danh mục dữ liệu dùng chung, 92 danh mục dữ liệu mở, từ đó phục vụ chia sẻ, khai thác sử dụng dùng chung cho các CQNN và người dân, doanh nghiệp trên Cổng dữ liệu mở của tỉnh.

Nền tảng, tích hợp chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) đã kết nối đến Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) với 13 dịch vụ⁸, đến các bộ, ngành trung ương 02 dịch vụ⁹.

Nâng cấp Hệ thống thông tin báo cáo đáp ứng đầy đủ chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định đảm bảo kết nối 100% chế độ báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu của tỉnh với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Khai thác hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành công việc (QLVB&ĐHCV) khối Đảng (liên thông 3 cấp), khối Nhà nước (liên thông 4 cấp) phục vụ tốt việc gửi, nhận, quản lý và lưu trữ văn bản, hồ sơ, tài liệu điện tử; xử lý thông tin, giải quyết công việc, theo dõi thực hiện chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành và kết nối liên thông với trực văn bản quốc gia với 17.575 tài khoản khoản (khối nhà nước: 12.000 tài khoản, khối Đảng: 5.575 tài khoản) tích hợp giải pháp ký số với 10.850 chứng thư số được cấp cho tổ chức và cá nhân (tổ chức: 2.538 chứng thư, cá nhân: 9.312 chứng thư).

Hệ thống thư công vụ đã tạo lập được 22.413 tài khoản cho cán bộ, công chức, viên chức phục vụ việc gửi nhận văn bản. Hệ thống Cổng TTĐT được nâng

⁵ VP UBND tỉnh tham mưu triển khai từ năm 2022: Với việc đầu tư hạ tầng phòng điều hành tại VP UBND tỉnh và 06 phân hệ phần mềm nội bộ: Hệ thống tích hợp Dashboard, Hệ thống chỉ đạo điều hành, Hệ thống tổng hợp thông tin kinh tế xã hội, Hệ thống thông tin phản ánh hiện trường, Ứng dụng trên thiết bị di động dành cho người dân, doanh nghiệp; Ứng dụng trên di động dành cho cán bộ công chức, viên chức và phần mềm thương mại Hệ thống Trợ lý ảo hỗ trợ các đối tượng sử dụng ứng dụng chuyển đổi số và đô thị thông minh (Chatbot). Trung tâm IOC tỉnh đã bước đầu đem lại hiệu quả thiết thực, phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo tỉnh; đồng thời tạo được kênh tương tác giữa cơ quan nhà nước các cấp với người dân, doanh nghiệp trên địa bàn, từng bước tạo được lòng tin của người dân, doanh nghiệp và góp phần xây dựng Chính quyền số tỉnh Bắc Giang ngày một thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

⁶ Trong đó: 10712 tài khoản công dân, 2484 tài khoản của cán bộ tiếp nhận, xử lý.

⁷ Kho dữ liệu số tỉnh Bắc Giang: giai đoạn 1 năm 2022 và hoàn thành giai đoạn 2 năm 2023 sử dụng cơ chế tích hợp dữ liệu qua Agent đối với phần mềm chưa sẵn sàng cung cấp dữ liệu qua API và thực hiện tích hợp dữ liệu qua API đối với các phần mềm sẵn sàng cung cấp

⁸ gồm: (1) Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp; (2) Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; (3) Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm; (4) Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật; (5) Hệ thống cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến; (6) Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch; (7) Hệ thống cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách; (8) Hệ thống thông tin quản lý danh mục điện tử dùng chung của các cơ quan nhà nước phục vụ phát triển Chính phủ điện tử Việt Nam; (9) Hệ thống phục vụ dịch vụ công của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam; (10) Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá; (11) Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng; (12) Cơ sở dữ liệu Bộ GTVT; (13) Cơ sở dữ liệu Bộ Tài nguyên và Môi trường.

⁹ gồm: (1) Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc; (2) Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.

cấp, liên thông từ tỉnh đến 100% các sở, ngành và UBND cấp huyện, với Công chính và 188 Công thành phần (*sở, ngành: 47, xã 144*) và 14 chuyên trang.

- *Về phát triển các ứng dụng, CSDL, dịch vụ số của tỉnh:*

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã được chuẩn hóa, liên thông với Công DCV quốc gia và dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân theo Đề án 06 của Chính phủ. Đã bổ sung các phân hệ chức năng¹⁰, đồng thời đã xây dựng Hệ thống trợ lý ảo (AI) hỗ trợ người dùng bộ câu hỏi, câu trả lời phục vụ người dân khia giải quyết TTHC; xây dựng xong các biểu mẫu điện tử, số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin đã có với 36 dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện không sử dụng hồ sơ giấy từ phương thức truyền thống sang môi trường điện tử¹¹. Trong 6 tháng đầu năm, tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến đạt 77,15%; kết quả xử lý hồ sơ trực tuyến với hồ sơ đang xử lý đạt 97,4%; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 34,11%; tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử đạt 80,48%; tỷ lệ hồ sơ TTHC số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 79,89%; tỷ lệ khái thác, sử dụng lại thông tin, số liệu số hóa đạt 83,34%.

Công dữ liệu mở tỉnh Bắc Giang (Open Data) được phát triển cung cấp 94 danh mục theo quyết định của tỉnh. Công hạ tầng không gian đô thị (SDI) của tỉnh xây dựng nhằm thúc đẩy tiến trình xây dựng phát triển đô thị thông minh; Sở đã tập huấn, hướng dẫn các ngành, địa phương cập nhật dữ liệu sạch, sống, đủ trên Cổng.

c) *Kết quả về kinh tế số:*

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, sản xuất công nghiệp ICT trên địa bàn tỉnh tiếp tục đà phục hồi, hầu hết các doanh nghiệp hoạt động ổn định về quy mô sản xuất, nổi bật là ngành sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học của các doanh nghiệp lớn¹². Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tăng 57,63% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp (*giá hiện hành*) đạt 58.133 tỷ đồng, tăng 21.508 tỷ đồng (*tăng 58,7%*) so với cùng kỳ.

- Đã phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Ban quản lý các Khu Công nghiệp, các huyện, thị xã thành phố... triển khai Đề án xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, trong đó:

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số. Trong 6 tháng đầu năm đã hỗ trợ 90 doanh nghiệp công nghệ số thành lập mới; hợp tác với Hội Doanh nghiệp trẻ của tỉnh để hỗ trợ Doanh nghiệp tham gia chuyển đổi số; làm việc với doanh nghiệp Ấn Độ về áp dụng các chính sách tại Việt

¹⁰ Gồm các phân hệ: Quản lý kho dữ liệu hồ sơ TTHC và dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân; tiếp nhận, xử lý, trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; tích hợp với phần mềm nghiệp vụ đất đai.

¹¹ Thực hiện theo Quyết định số 2034/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 23/01/2024 của Chủ tịch UBND về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” tỉnh Bắc Giang năm 2024 trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh

¹² Với việc Thủ tướng Chính phủ vừa chấp thuận chủ trương đầu tư mới 02 khu công nghiệp, nâng tổng số khu công nghiệp được thành lập 10 khu, đây chính là điều kiện rất thuận lợi để ngành công nghiệp ICT tiếp tục phát triển.

Nam đối với ngành điện tử

+ Sở Công Thương đã phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Bộ Công Thương triển khai thực hiện đào tạo, tập huấn về TMĐT cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân tiếp cận về công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trước mùa tiêu thụ vải thiều năm 2024.

+ UBND huyện, thị xã, thành phố tiếp tục chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế số, trọng tâm là việc thanh toán không dùng tiền mặt, đưa các hộ dân lên sàn thương mại điện tử, chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, hợp tác xã; hướng dẫn, hỗ trợ tem nhãn, truy xuất nguồn gốc; xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm qua các kênh truyền thông.

d) Kết quả về xã hội số:

- Chỉ đạo phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Giang, Cổng TTĐT tỉnh duy trì hiệu quả chuyên mục “Bắc Giang chuyển đổi số” để tuyên truyền, phổ biến, giải đáp chính sách pháp luật trên nền tảng số; sử dụng công nghệ tiên tiến hiện đại và đa dạng hóa các kênh truyền thông số giúp cộng đồng dễ tiếp cận, sử dụng, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số. Đến nay có 23 phóng sự truyền hình, 40 tin, bài trên báo, 520 tin, bài trên Cổng TTĐT của tỉnh, các sở, ngành địa phương; các cơ quan báo, kênh truyền hình trung ương như: VTV1, VTV5, VTC, VTC 6, VOVTV, Cổng chính phủ, Báo TNMT, Dân trí, Giáo dục thời đại, Công lý,... có nhiều tin, bài phóng sự về chuyển đổi số của tỉnh.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng¹³ để hướng dẫn cho người dân sử dụng DVC trực tuyến, cài đặt, sử dụng các dịch vụ số phục vụ cho các nhu cầu thiết yếu, trong đó:

+ Tỉnh đoàn Bắc Giang đã phát huy vai trò nòng cốt của đoàn viên, thanh niên trong tham gia hoạt động của Tổ CNSCĐ tại các địa phương¹⁴ để hỗ trợ giải quyết, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh, bộ phận “*một cửa*” các cấp; kịch hoạt tài khoản định danh điện tử; hỗ trợ Trung tâm Văn hóa thông tin và thể thao TP Bắc Giang ra mắt Bản đồ số các di tích lịch sử - văn hóa.

+ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội triển khai chi trả chế độ cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội qua nền tảng số của ngân hàng.

+ Các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tuyên truyền để hình thành các chợ, điểm bán hàng dân sinh không dùng tiền mặt trên Cổng TTĐT.

- Hướng dẫn, hỗ trợ triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục và y tế: Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo 100% các phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị trực thuộc thực hiện kết nối, tích hợp dữ liệu với tổ chức tín dụng. Từ đầu năm 2024 đến nay phát sinh giao dịch tại 308 cơ sở giáo dục, với số tiền trên 148 tỷ đồng¹⁵. Sở Y tế triển khai thanh toán không dùng tiền mặt

¹³ Bắc Giang có 209/209 tổ CNSCĐ cấp xã, phường, thị trấn và 2.128/2.128 tổ CNSCĐ cấp thôn, tổ dân phố với hơn 17.000 thành viên

¹⁴ Đến nay, lực lượng đoàn viên thanh niên tham gia là 5.146 người, đóng vai trò nòng cốt trong duy trì hoạt động.

¹⁵ , trong đó Hiệp Hòa là địa phương phát sinh nhiều nhất (78 cơ sở, số tiền 33,130 tỷ đồng), tiếp theo là Tân Yên (55 cơ sở, với số tiền 28,690 tỷ), Yên Thế (48 cơ sở, với số tiền 11,334 tỷ), huyện Lục Ngạn là đơn vị có tỷ lệ phát sinh thanh toán không dùng tiền mặt ít nhất (1 cơ sở, với số tiền 356,48 triệu).

tại 24/24 đơn vị trực thuộc. Từ đầu năm đến nay có 298.831/343.297 lượt giao dịch viện phí, dịch vụ y tế thanh toán không dùng tiền mặt (đạt 87,05%), với số tiền 163/188 tỷ đồng (đạt 86,29%).

e) Kết quả về an toàn an ninh thông tin:

Đôn đốc các sở, ngành, địa phương xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ các hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang đã ban hành Công văn số 1105/UBND-KGVX ngày 07/3/2024. Đến nay, Sở đã phê duyệt cấp độ cho 94/94 hệ thống thông tin (đạt 100%).

Duy trì và thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp; bố trí nguồn nhân lực tại chỗ để quản lý, vận hành, giám sát hoạt động thường xuyên các hệ thống ứng dụng CNTT dùng chung của tỉnh. Triển khai thuê dịch vụ Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tỉnh Bắc Giang (SOC) thực hiện giám sát 24/7. Từ đầu năm đến nay đã ghi nhận 4.403 cảnh báo hệ thống, tiến hành phân tích và kịp thời xử lý 15 sự cố liên quan đến ATTT trong toàn tỉnh. Các hệ thống máy chủ, máy trạm được cài đặt bản quyền phòng chống virus (với 1.000 máy), hàng ngày kết xuất dữ liệu máy tính nhiễm mã độc báo cáo 01 lần Trung tâm giám sát của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Chỉ đạo phối hợp với Công an tỉnh Bắc Giang triển khai thực hiện Kế hoạch Chiến dịch tuyên truyền đấu tranh phòng, chống tội phạm trên không gian mạng; xây dựng 09 bài tuyên truyền về phương thức, thủ đoạn và biện pháp phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng...

f) Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số:

Triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số của tỉnh Bắc Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030: Hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông đang sơ tuyển hồ sơ cán bộ đăng ký đào tạo trình độ đại học (văn bằng 2) và trình độ thạc sỹ về CNTT, Chuyển đổi số của các sở, ngành địa phương đề tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện bước tiếp theo.

Sở đã phối hợp với đơn vị chức năng của Bộ TTTT triển khai các khóa học bồi dưỡng về chuyển đổi số trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà MOOCs. Đến nay có 34 đơn vị, với 1.893 học viên tham gia 10 khóa học¹⁶. Chỉ đạo ban hành Kế hoạch và triển khai tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến năm 2024, theo hình thức trực tiếp, trực tuyến.

2.3. Lĩnh vực Thông tin- Báo chí- Xuất bản

- Công tác quản lý báo chí:

Làm tốt công tác quản lý nhà nước về báo chí trên địa bàn. Bắc Giang có 3 cơ quan báo chí tỉnh; 05 cơ quan báo chí Trung ương đặt Văn phòng đại diện¹⁷; 07 cơ quan báo chí cử phóng viên thường trú¹⁸; 26 cơ quan báo, tạp chí cử phóng viên theo

¹⁶ Chương trình chuyển đổi số quốc gia; Kiến thức nền tảng chuyên đổi số; Dữ liệu số; Dữ liệu mở; Dữ liệu mở trong cơ quan nhà nước; Tổng hợp, phân tích dữ liệu; Quản trị dữ liệu; Kết nối và chia sẻ dữ liệu; Quản lý đầu tư cho chuyển đổi số; Kỹ năng số trong báo chí và 02 khoá học mở: Khung kỹ năng số cơ bản và Kỹ năng an toàn số

¹⁷ Báo Nhân dân, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Tiền Phong, Tạp chí Doanh nghiệp và Tiếp thị, Báo điện tử VOV.

¹⁸ Báo Xây dựng, Báo Dân tộc và Phát triển, Báo Tuổi trẻ Thủ đô, Báo Giao thông, Tạp chí Luật sư; Tạp chí Doanh nghiệp và Hội nhập; Báo Kinh tế và Đô thị.

đôi¹⁹. Đôn đốc các sở, ngành, địa phương ban hành kế hoạch và thực hiện tuyên truyền về công tác CCHC, thông tin đối ngoại, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội. Ban hành 20 văn bản chỉ đạo các sở, ngành địa phương cung cấp thông tin cho báo chí, đặc biệt là tham mưu cho UBND tỉnh ban hành văn bản về việc tiếp nhận, giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin từ cơ quan báo chí bằng văn bản điện tử. Hướng dẫn các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp tiếp xúc, cung cấp thông tin cho báo chí. Hằng quý tham mưu tổ chức họp báo tình hình kinh tế xã hội; kịp thời định hướng tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, sự kiện văn hóa quan trọng của tỉnh²⁰; hàng ngày, kiểm soát chặt chẽ các thông tin báo chí viết về tình tổng hợp báo cáo phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh.

- Về hoạt động thông tin đối ngoại:

Tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới theo Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024 về Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị. Phối hợp với các cơ quan báo chí trung ương, địa phương tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh. Trong 06 tháng đầu năm có trên 300 tin, bài được cơ quan báo chí trung ương thường xuyên đăng tải như: Cổng Chính phủ, TTXVN, Tiếng nói Việt Nam, Công lý, VOVTV, Vietnamnet, Dân trí, Tiền phong, Xây dựng, Nhân dân, Văn hóa, Tài nguyên và Môi trường... Bên cạnh đó Cổng TTĐN tỉnh đã cập nhật đầy đủ các thông tin về hoạt động đối ngoại của tỉnh, thu hút 1,8 triệu lượt người truy cập.

- Hoạt động in, phát hành: Quản lý chặt chẽ hoạt động xuất bản tài liệu không kinh doanh, hoạt động in²¹. Tiếp nhận và giải quyết 61 Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh. Tổ chức Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam lần thứ 2, năm 2023, sự kiện thu hút hơn 5.000 lượt độc giả.

- Về thông tin cơ sở: Ban hành 25 văn bản chỉ đạo tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của tỉnh, địa phương; duy trì nhóm zalo thông tin cơ sở, cập nhật thông tin cho địa phương triển khai thực hiện. Tổ chức đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác QLNN, công tác truyền thông, xử lý thông tin xấu, độc, chuyển đổi số cho cán bộ làm công tác thông tin cơ sở. Hiện nay đang tiến hành xây dựng các đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT tại các xã theo chương trình nông thôn mới. Tính đến nay, toàn tỉnh đã có 60 đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT.

2.4. Công tác thanh tra, kiểm tra

¹⁹ Tính đến tháng 6 năm 2024: Báo Pháp luật Việt Nam; Báo Thanh tra; Báo Nông thôn Ngày nay; Báo Vietnamnet; Báo Lao động; Báo Công Thương; Báo Nông nghiệp Việt Nam; Báo Giáo dục và Thời đại; Báo điện tử VTC News; Báo Nhà báo và Công luận; Tạp chí Vận tải Ô tô; Tạp chí Người cao tuổi; Tạp chí Doanh nghiệp và Thương mại; Tạp chí Sức khỏe và Môi trường; Tạp chí Mặt trận; Tạp chí Thương hiệu và Công luận; Tạp chí Doanh nghiệp và Kinh tế xanh; Báo Đại đoàn kết; Báo điện tử Dân trí; Báo Văn hóa; Tạp chí Doanh nghiệp và Đầu tư; Tạp chí Doanh nghiệp và Thương hiệu nông thôn; Báo Tuổi trẻ; Tạp chí Người Xây dựng; Báo Tri thức và Cuộc sống; Tạp chí Tài nguyên & Môi trường.

²⁰ Tham mưu UBND tỉnh tổ chức họp báo về Lễ khai hội Xuân, Tuần Văn hóa - Du lịch năm 2024, Lễ hội kỷ niệm 140 năm Khởi nghĩa Yên Thế; các hoạt động lãnh đạo tỉnh làm việc với các tỉnh, đoàn ngoại giao Trung Quốc; Nhật Bản; Singapore,.. Hội nghị xúc tiến thu hút lao động tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn, Sơn La,...

²¹ Toàn tỉnh hiện có 11 cơ quan, tổ chức có hoạt động xuất bản báo tin; 28 đơn vị, tham gia xuất bản tài liệu không kinh doanh; Toàn tỉnh hiện có 95 cơ sở phát hành, 130 cơ sở in, trong đó có 2 cơ sở phát hành là doanh nghiệp, 9 cơ sở in được cấp giấy phép hoạt động in.

Phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024. Chỉ đạo Thanh tra Sở tiến hành 05 cuộc thanh tra, kiểm tra, đối với 21 tổ chức, cá nhân (*14 tổ chức, 07 cá nhân*); xử phạt VPHC đối với 02 tổ chức, 04 cá nhân với tổng số tiền là 19,5 triệu đồng và buộc gỡ bỏ thông tin sai sự thật²². Yêu cầu các doanh nghiệp viễn thông phối hợp xử lý 155 số điện thoại quấy nhiễu, trêu đùa gọi đến số điện thoại khẩn cấp 113 theo đề nghị của Công an tỉnh.

Tiếp nhận và giải quyết xong 7/7 đơn, gồm: 02 đơn liên quan đến Công ty Đầu giá hợp danh Đại Dương Group, 01 đơn kiến nghị, phản ánh việc nhóm phóng viên và nhà báo thuộc Tạp chí Nông thôn mới đăng tải bài viết không đúng sự thật, 01 đơn khiếu nại của công dân phản ánh việc Báo điện tử Dân Việt đăng tải hai (02) bài viết có dấu hiệu vu khống, thông tin sai sự thật, làm ảnh hưởng tới uy tín của công dân, 01 đơn tố cáo về hành vi có dấu hiệu phạm tội vu khống, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác trên mạng xã hội, 01 đơn do Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Hà Nội chuyển đơn phản ánh vụ việc đăng tải thông tin sai sự thật, ảnh hưởng đến danh dự, uy tín và công việc kinh doanh của công dân, 01 đơn của công dân phản ánh việc đưa tin sai sự thật liên quan đến môn Pháp Luân Công.

Tổ chức 01 Hội nghị tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực in trên địa bàn tỉnh; tổng số có 90 người tham dự hội nghị; cử báo cáo viên pháp luật tuyên truyền Cẩm nang phòng chống tin giả, tin sai sự thật trên không gian mạng.

2.5. Công tác khác

a) Công tác tổ chức cán bộ

Chỉ đạo duy trì ổn định cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở; rà soát quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý diện BTV Tỉnh ủy quản lý; lãnh đạo, quản lý cấp phòng giai đoạn 2021-2026, giai đoạn 2026-2031; bổ nhiệm lại 01 lãnh đạo quản lý cấp phòng; cử 09 lượt học viên tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ chuyên môn. Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm, Đề án cơ cấu tổ chức của Sở để triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Công tác kế hoạch, tài chính, thi đua khen thưởng

Công tác kế hoạch, tài chính: Tổ chức phân bổ và triển khai thực hiện dự toán NSNN năm 2024; triển khai thực hiện các dự án, đề án, các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin năm 2024, các chương trình mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, đảm bảo đúng tiến độ, đúng đối tượng, đúng quy định;

Công tác thi đua khen thưởng: Tập thể lãnh đạo Sở triển khai phát động các nhiệm vụ thi đua đến toàn ngành năm 2024; trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen 02 tập thể; 07 cá nhân có; Bộ Trưởng Bộ TT&TT tặng Bằng khen cho 02 tập thể và

²² Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với: Hoạt động của Văn phòng thường trú cơ quan báo chí tại Bắc Giang, gồm: Báo Xây dựng, Tạp chí Doanh nghiệp và Tiếp thị; trang TTĐT tổng hợp của Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Bắc Giang và Công ty CP dịch vụ quốc tế VAST. Kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 đơn vị bưu chính, chuyên phát; 02 điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Xử lý về hành vi cung cấp, đăng tải thông tin sai sự thật và buộc gỡ bỏ thông tin đối với: Chủ tài khoản Tiktok Nhật Hải biết tuốt, số tiền 7,5 triệu đồng; Chủ facebook: Nguyenkim Oanh, số tiền 05 triệu đồng; Phối hợp với các phòng chức năng Công an Tp Bắc Giang thu thập, đánh giá 03 bài viết của chủ tài khoản Facebook “Tuần Định Yên Châu” có dấu hiệu quy kết, nói xấu, xúc phạm danh dự, uy tín chính quyền; Công an thành phố Bắc Giang đã xử phạt VPHC với số tiền là 7,5 triệu đồng. Phối hợp Công an tỉnh đánh giá 19 video.

03 cá nhân.

c) Công tác văn thư, giải quyết TTHC:

Trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông. Tiếp nhận và xử lý 4.507 văn bản đến, ban hành 1.337 văn bản đi. Ban hành 06 kế hoạch, gồm: Cải cách hành chính; Thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Tuyên truyền cải cách hành chính; Kiểm tra công tác cải cách hành chính; Khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác CCHC năm 2023 và nhiệm vụ, giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC năm 2024.

Công bố công khai 37/37 TTHC theo đúng quy định và được thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Tất cả các hồ sơ, giấy tờ giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở đều được thực hiện số hóa, 100% kết quả giải quyết TTHC tại Sở đều thực hiện ký số. Hiện nay, Sở đang tiến hành rà soát 10 thủ tục hành chính nội bộ để trình UBND tỉnh phê duyệt với 9 TTHC thuộc thẩm quyền của Sở, 01 TTHC thuộc thẩm quyền của cấp huyện.

d) Công tác phối hợp đoàn thể, chăm lo đời sống công chức, viên chức, người lao động

Chỉ đạo phát huy vai trò của đoàn thể cơ quan trong phòng, chống tham nhũng; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích của người lao động, nâng cao đời sống cán bộ công chức, viên chức; xây dựng kế hoạch cơ quan đạt chuẩn văn hóa năm 2024; phối hợp với Hội Cựu chiến binh đã làm tốt công tác vận động hội viên tích cực thi đua lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ, xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh. Vận động công chức, viên chức người lao động cơ quan ủng hộ các quỹ 21.550.000 đồng để ủng hộ Tết vì người nghèo (xã Đèo Gia, huyện Lục Ngạn); ủng hộ xây dựng xoá nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo; ủng hộ quỹ nhân đạo tỉnh.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Lĩnh vực Bưu chính - Viễn thông

Chỉ đạo các doanh nghiệp BCVT đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp uỷ, chính quyền các cấp; nhu cầu thông tin liên lạc của Nhân dân; tăng cường chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng; ngầm hóa, bó gọn, thanh thải cáp viễn thông.

Đề xuất với Bộ TT&TT chỉ đạo Tập đoàn VNPT, Viettel, MobiFone có chính sách hỗ trợ giá thiết bị đầu cuối Smartphone, cước thuê bao duy trì hàng tháng cho đối tượng người dân thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Các địa phương, doanh nghiệp tiếp tục tuyên truyền đến người dân đang sử dụng thuê bao 2G chuyển đổi sang 4G song trước tháng 9/2024 để không làm gián đoạn thông tin liên lạc; tuyên truyền việc phát triển trạm BTS là rất cần thiết, sóng điện của trạm BTS không gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người... để các địa phương sử dụng tuyên truyền cho người dân. Cùng với đó tăng cường kiểm tra hợp chuẩn, hợp quy của các thiết bị thu phát sóng.

Tăng cường kiểm tra, rà soát hoạt động bưu chính chuyên phát trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm. Rà soát các nội dung bất cập của Luật

Bưu chính đề kiến nghị với Bộ TTTT sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện phát triển thực tiễn hiện nay.

Làm tốt công tác tham gia góp ý kiến thẩm định về hạ tầng bưu chính, viễn thông đối với các hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công các Đồ án quy hoạch, Khu dân cư, khu đô thị. Tổ chức thẩm định, chấp thuận Danh mục vị trí xây dựng trạm BTS cho các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo theo Quy hoạch.

Chỉ đạo Bưu điện tỉnh phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước (*gọi là dịch vụ bưu chính KT1*) khi gửi tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước; tiếp nhận hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Phối hợp Trung tâm Tần số Vô tuyến điện Khu vực 1 làm tốt công tác quản lý nhà nước về sử dụng tần số và thiết bị phát sóng trên địa bàn tỉnh.

2. Lĩnh vực Chuyển đổi số

Làm tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực chuyển đổi số; bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Bộ TTTT kịp thời tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai về chuyển đổi số để duy trì thứ hạng nhóm 10 tỉnh/thành. Đôn đốc các sở, ngành, địa phương bố trí nguồn lực, nhân lực tổ chức triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch của tỉnh đã ban hành; hướng dẫn, triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyên sâu về chuyển đổi số cho lực lượng cán bộ tham mưu phụ trách lĩnh vực tại các cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục hỗ trợ các sở, ngành, địa phương để kết nối các cơ sở dữ liệu của tỉnh với hệ thống chuyên ngành một số bộ, ngành, trung ương. Đồng thời duy trì, vận hành tốt hoạt động của Trung tâm THDL, triển khai phương án đảm bảo tài nguyên lưu trữ, năng lực xử lý đáp ứng nhu cầu của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua các Tổ công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn người dân tiếp cận các thông tin, sử dụng các ứng dụng số, từng bước thay đổi thói quen trên môi trường số.

Tiếp tục triển khai đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số của tỉnh Bắc Giang theo Đề án của tỉnh để tổ chức đào tạo văn bằng 2, thạc sỹ chuyên ngành về CNTT cho lực lượng cán bộ phụ trách về chuyển đổi số tại các sở, ngành, địa phương.

3. Lĩnh vực Báo chí, Xuất bản và Tuyên truyền

Làm tốt công tác quản lý nhà nước về thông tin, báo chí, xuất bản. Định kỳ tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị thông tin báo chí về tình hình phát triển KTXH; đôn đốc các sở, ngành, địa phương làm tốt công tác cung cấp thông tin cho báo chí thông theo quy định của Luật Báo chí và Nghị định số 09/2017/NĐ-CP của chính phủ; tăng cường hướng dẫn, tập huấn kỹ năng tiếp xúc báo chí và xử lý khủng hoảng truyền thông cho các địa phương, đơn vị.

Chủ động phối hợp với TTXVN và các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương tuyên truyền thực hiện các chương trình, nghị quyết của Trung ương, của

tin, đẩy mạnh quảng bá hình ảnh, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh trong thu hút đầu tư, phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, đặc biệt đẩy mạnh truyền thông chính sách, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

Đôn đốc, nhắc nhở các ngành, địa phương thường xuyên cập nhật thông tin kịp thời, đầy đủ, phong phú trên cổng TTĐT về các lĩnh vực thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, thông tin hữu ích đối với doanh nghiệp và người dân.

Triển khai thực hiện Nghị định số 49/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở; tổ chức tập huấn nâng cao chất lượng hoạt động đội ngũ làm công tác thông tin cơ sở; huy động các nguồn lực để đầu tư, nâng cấp hệ thống đài truyền thanh cơ sở chuyên sang đài truyền thanh thông minh để phục vụ việc phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương.

Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các địa phương đầu tư thiết lập mới cho các xã chưa chuyển đổi đài truyền thanh có dây/không dây FM bị hỏng, xuống cấp sang đài truyền thanh CNTT-VT để từng bước hiện đại hóa hệ thống truyền thanh cơ sở. Tập trung nguồn lực từ Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 để thiết lập mới đài truyền thanh CNTT-VT cho các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tiếp tục phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định của Luật Xuất bản và các văn bản pháp luật có liên quan; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Rà soát, ngăn ngừa kịp thời việc lưu hành, phát tán những ấn phẩm có nội dung vi phạm quy định của pháp luật.

4. Công tác thanh, kiểm tra

Tiếp tục tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các điểm cung cấp dịch vụ viễn thông trong việc chấp hành các quy định về quản lý thông tin thuê bao, xử lý Sim rác, tin nhắn rác. Chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ di động trong công tác rà soát, chuẩn hóa thông tin. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp về các rủi ro khi sử dụng SIM rác, phát tán tin nhắn rác, cuộc gọi rác. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý, đăng ký, bán SIM thuê bao di động trả trước đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo chỉ đạo của Trưởng Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh Bắc Giang tại Quyết định số 61/QĐ-TBATANM ngày 09/5/2024 quyết định Ban hành Chương trình hoạt động của Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh Bắc Giang năm 2024.

Tăng cường kiểm soát chặt chẽ các thông tin trên mạng xã hội; kịp thời phối hợp chặt chẽ với các ngành, chức năng, Công an tỉnh, Bộ TTTT xử lý nghiêm các trường hợp đăng thông tin xấu độc, thiếu kiểm chứng sai sự thật; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với mục đích phát triển thị trường lành mạnh và bền vững; kiểm tra, giám sát việc sử dụng tần số, việc chấp hành các quy định về kiểm định trạm BTS của các doanh nghiệp trên địa bàn

Tổ chức tập huấn, phổ biến các văn bản pháp luật trong lĩnh vực thông tin truyền thông nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực của ngành. Chỉ đạo Phòng VH TT các huyện, thành phố tích cực trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm lĩnh vực thông tin truyền thông.

5. Công Văn phòng

Tổ chức kiện toàn cơ cấu tổ chức các phòng, đơn vị của Sở; bố trí sắp xếp công chức, viên chức và người lao động theo Đề án vị trí việc làm; rà soát, ban hành các quy định, quy chế của Sở phù hợp với chức năng nhiệm vụ; phối hợp với Sở Nội vụ, tham mưu cho tỉnh tuyển dụng đủ biên chế của Sở; cử lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo về chuyên môn để đảm bảo phù hợp với vị trí việc làm. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng, chống tham nhũng; công khai hoạt động của cơ quan, tài sản thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; phát huy vai trò của đoàn thể cơ quan trong phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chăm lo đời sống cán bộ công chức, viên chức. Tiếp tục triển khai phát động phong trào thi đua trong toàn ngành TTTT của tỉnh đạt kết quả cao.

Sở Thông tin và Truyền thông trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Đảng uỷ CCQ tỉnh; Sở KHĐT; Cục Thống kê;
- UBND, phòng VH-TT, Trung tâm VH-TT&TT các huyện, thị xã, thành phố;
- phong_thqh_skhdt@bacgiang.gov.vn;
- pth@bacgiang.gov.vn;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Đại Lâm